

## PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG MỀM CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 2 TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO HIỆN NAY

Phan Phi Hoàng, Phạm Nguyễn Chí Hiếu  
Trường Sĩ quan Lục quân 2

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, việc phát triển kỹ năng mềm cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 trở thành một yêu cầu quan trọng. Kỹ năng mềm, bao gồm giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, quản lý bản thân và các kỹ năng hành nghề khác, không chỉ giúp học viên vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn vào thực tiễn mà còn hình thành bản lĩnh, phong cách công tác và nhân cách toàn diện. Trên cơ sở kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn Việt Nam, các hoạt động giáo dục kỹ năng mềm cần được tích hợp trong giảng dạy chính khóa, kết hợp với hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể và sự hướng dẫn của giảng viên, cán bộ quản lý học viên. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này giúp học viên nâng cao năng lực chỉ huy, xử lý tình huống, thích ứng với môi trường quân sự đa dạng và phát triển toàn diện về trí tuệ, phẩm chất và năng lực hành động, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục – đào tạo và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

**Từ khóa:** Kỹ năng mềm, học viên, đổi mới, giáo dục – đào tạo.

### DEVELOPING SOFT SKILLS FOR CADETS OF THE ARMY OFFICER COLLEGE NO. 2 IN THE CONTEXT OF CURRENT EDUCATIONAL AND TRAINING REFORM

**Abstract:** In the context of international integration and the requirement to build the Vietnam People's Army that is revolutionary, regular, elite, and gradually modern, the development of soft skills for cadets of the Army Officer college No. 2 has become an important requirement. Soft skills, including communication, teamwork, problem-solving, creative thinking, self-management, and other professional skills, not only enable cadets to effectively apply professional knowledge in practice but also contribute to the formation of professional competence, working style, and well-rounded personality. Based on international experience and Vietnamese practice, soft skills education should be integrated into the formal curriculum and combined with extracurricular activities, collective activities, and guidance from lecturers and cadet management officers. The synchronous implementation of these solutions helps cadets enhance their command capacity, situational handling skills, adaptability to diverse military environments, and comprehensive development in terms of intellect, qualities, and action capacity, thereby meeting the requirements of educational and training reform and the task of national defense in the new situation.

**Keywords:** Soft skills, cadets, reform, education and training.

Nhận bài: 28.12.2025

Phản biện: 18.01.2026

Duyệt đăng: 22.01.2026

#### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới đặt ra nhiều nhiệm vụ phức tạp, công tác giáo dục – đào tạo trong Quân đội nhân dân Việt Nam đang đứng trước yêu cầu phải đổi mới mạnh mẽ cả về mục tiêu, nội dung và phương pháp. Nhận thức rõ vấn đề này, Bộ Quốc phòng đã ban hành nhiều chủ trương, chiến lược quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quân đội, tiêu biểu là Quyết định số 2523/QĐ-BQP ngày 15/7/2013 phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011–2020” và Quyết định số 4134/QĐ-BQP ngày 14/10/2014 ban hành Kế hoạch hành động của hệ thống nhà trường Quân đội trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Các văn bản này đã tạo cơ sở chính trị – pháp lý quan trọng để các nhà trường quân đội chủ động thích ứng với bối cảnh mới, từng bước tiếp cận nền khoa học quân sự hiện đại và phương pháp giáo dục tiên tiến.

Sau hơn mười năm triển khai thực hiện Chiến lược, học viên các nhà trường quân đội nói chung và Trường Sĩ quan Lục quân 2 nói riêng đã có nhiều điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận tri thức khoa học quân sự hiện đại, đồng thời được bồi dưỡng những kỹ năng cần thiết phục vụ quá trình học tập, rèn luyện và công tác sau này. Bên cạnh kiến thức chuyên môn, các kỹ năng như thuyết trình, giao tiếp, ứng xử, tổ chức hoạt động tập thể, giải quyết tình huống, nắm bắt và xử lý vấn đề tư tưởng, kỹ năng sống... từng bước được quan tâm lồng ghép trong quá trình đào tạo, góp phần hình thành đội ngũ sĩ quan có bản lĩnh, năng lực và phong cách công tác phù hợp.

Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo và xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, việc phát triển kỹ năng mềm cho học viên sĩ quan vẫn cần được nghiên cứu một cách hệ thống, bài bản và phù hợp với đặc thù môi trường quân

sự. Từ thực tiễn đó, nghiên cứu vấn đề phát triển kỹ năng mềm cho học viên trường Sĩ quan Lục quân 2 trong bối cảnh đổi mới giáo dục – đào tạo hiện nay có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Các khái niệm cơ bản

Kỹ năng là khả năng thực hiện có kết quả một hành động nào đó bằng cách vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có phù hợp với điều kiện cho phép. Kỹ năng không chỉ đơn thuần về mặt kỹ thuật của hành động mà còn là biểu hiện năng lực của con người. Ngân hàng Thế giới gọi thế kỷ 21 là kỷ nguyên của kinh tế dựa vào kỹ năng (Skills Based Economy). Còn đối với các nhà tuyển dụng và người sử dụng lao động thường chú trọng đến năng lực của người được tuyển dụng. Thang năng lực dựa vào phạm trù nhận thức đã được Giáo sư Benjamin Bloom, một nhà khoa học giáo dục người Mỹ phát triển và công bố năm 1956, năng lực này bao gồm 3 nhóm tiêu chí: kiến thức, kỹ năng và thái độ. Trong lĩnh vực giáo dục, có thể gọi nhóm kiến thức chính là kỹ năng cứng, là những kiến thức, hiểu biết hoặc trải nghiệm thực hành có tính chất thiên về kỹ thuật. Kỹ năng cứng thường mang tính chuyên môn. Nói cách khác, kỹ năng cứng dùng để chỉ trình độ, kiến thức chuyên môn, bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn. Loại kỹ năng này đa phần được đào tạo ở các trường học.

Kỹ năng mềm (soft skill) là những kỹ năng quan trọng liên quan tới mặt trí tuệ cảm xúc. Kỹ năng mềm chứng tỏ khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, cộng đồng, tập thể,... Có thể thấy, kỹ năng mềm không mang tính chuyên môn mà liên quan tới tính cách, cảm xúc nhiều hơn. Khác với kỹ năng cứng thường được hình thành và tích lũy từ trường học, “Trường đời và xã hội” thường được ví là nơi “tôi luyện” kỹ năng mềm.

Trong môi trường đào tạo sĩ quan, nơi tính kỷ luật, tổ chức và trách nhiệm tập thể được đặt lên hàng đầu, kỹ năng mềm giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành nhân cách, bản lĩnh và phong cách của người học viên. Thông qua quá trình học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động thực tiễn, kỹ năng mềm giúp học viên trường Sĩ quan Lục quân 2 nâng cao khả năng giao tiếp, phối hợp, xử lý tình huống và thích ứng với những yêu cầu đa dạng của nhiệm vụ quân sự.

Hiện nay, kỹ năng mềm là một trong những tiêu chí đánh giá nhân sự tuyển dụng mới, cũng đồng thời là tiêu chí đánh giá năng lực của người

lao động trong quá trình làm việc. Từ lâu, việc trang bị kỹ năng mềm cho sinh viên đã trở thành một trong những tiêu chí hàng đầu của quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Ở các nước phát triển như Mỹ, Úc, Anh, Singapo,... kỹ năng mềm không chỉ được trang bị ở sinh viên mà ngay cả khi là học sinh tiểu học, kỹ năng mềm đã được chú trọng, đưa vào trau dồi hàng ngày và trở thành thói quen sinh hoạt của trẻ từ cấp tiểu học. Kỹ năng mềm luôn được kết hợp với kiến thức chuyên môn để phát huy tối đa hiệu quả công việc. Vì vậy, nguồn nhân lực ở các quốc gia này luôn được đánh giá cao. Tuy nhiên khi phân loại, mỗi quốc gia xây dựng những nhóm kỹ năng mềm quan trọng khác nhau nhằm đào tạo một thế hệ nhân sự có cả chuyên môn cao và kỹ năng mềm vững chắc.

Tại Úc, Hội đồng Kinh doanh Úc (The Business Council of Australia – BCA) và Phòng thương mại và công nghiệp Úc (The Australian Chamber of Commerce and Industry – ACCI) đã xuất bản cuốn “Kỹ năng hành nghề cho tương lai” năm 2002. Cuốn sách cho thấy các kỹ năng và kiến thức mà người lao động yêu cầu bắt buộc phải có. Kỹ năng hành nghề (employability skills) là các kỹ năng cần để có việc làm và phát huy tối đa năng lực của bản thân, gồm 8 nhóm kỹ năng cụ thể sau:

- Kỹ năng giao tiếp (Communication skills)
- Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả (Teamwork skills)
- Kỹ năng giải quyết vấn đề (Problem solving skills)
- Kỹ năng sáng tạo và mạo hiểm (Initiative and enterprise skills)
- Kỹ năng lập kế hoạch và tiến hành công việc (Planning and organising skills)
- Kỹ năng quản lý bản thân (Self- management skills) – Kỹ năng học tập (Learning skills)
- Kỹ năng về công nghệ (Technology skills)

Tại Canada, Bộ Phát triển nguồn nhân lực và kỹ năng Canada cùng một số tổ chức phi lợi nhuận nghiên cứu và phân tích các xu hướng kinh tế, cũng như năng lực hoạt động của các tổ chức và các vấn đề chính sách công cộng có tên là Conference Board of Canada, đã đưa ra danh sách các kỹ năng hành nghề cho thế kỷ 21 (Employability Skills 2000+) gồm các kỹ năng như:

- Kỹ năng giao tiếp (Communication skills)
- Kỹ năng giải quyết vấn đề (Problem solving skills)
- Kỹ năng tư duy và hành vi tích cực (Positive attitudes and behaviours)
- Kỹ năng thích ứng (Adaptability)
- Kỹ năng làm việc với con người (Working with others)

Trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế và xuất phát từ điều kiện thực tiễn của Việt Nam, TS. Phan Quốc Việt đã hệ thống hóa mười kỹ năng mềm thiết yếu đối với người lao động và sinh viên Việt Nam. Các kỹ năng này bao gồm:

1. Kỹ năng học và tự học (Learning to learn)
2. Kỹ năng lãnh đạo bản thân và hình ảnh cá nhân (Self leadership & Personal branding)
3. Kỹ năng tư duy sáng tạo và mạo hiểm (Initiative and enterprise skills)
4. Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc (Planning and organising skills)
5. Kỹ năng lắng nghe (Listening skills)
6. Kỹ năng thuyết trình (Presentation skills)
7. Kỹ năng giao tiếp và ứng xử (Interpersonal skills)
8. Kỹ năng giải quyết vấn đề (Problem solving skills)
9. Kỹ năng làm việc đồng đội (Teamwork)
10. Kỹ năng đàm phán (Negotiation skills)

Thực tiễn nghiên cứu và kinh nghiệm xã hội khẳng định rằng kỹ năng mềm có tác động sâu sắc đến sự thành công trong học tập, công tác và cuộc sống của mỗi cá nhân. Tuy nhiên, trong nhận thức của một bộ phận người học, việc chú trọng kỹ năng mềm vẫn chưa tương xứng, khi nhiều quan điểm còn thiên về coi trọng kiến thức chuyên môn mà xem nhẹ các năng lực hỗ trợ. Trên thực tế, tri thức chuyên môn chỉ là một thành tố của năng lực toàn diện, còn hiệu quả hoạt động và khả năng phát triển bền vững của cá nhân phụ thuộc lớn vào kỹ năng giao tiếp, thích ứng, hợp tác và quản lý bản thân. Đối với Trường Sĩ quan Lục quân 2, phát triển kỹ năng mềm cho học viên không chỉ nhằm hoàn thiện nhân cách sĩ quan mà còn góp phần nâng cao năng lực chỉ huy, quản lý và xử lý tình huống trong môi trường quân sự. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục – đào tạo và yêu cầu hiện đại hóa quân đội, việc chú trọng rèn luyện kỹ năng mềm là cơ sở quan trọng để hình thành đội ngũ sĩ quan có bản lĩnh, trí tuệ và phong cách công tác phù hợp với nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **2.2. Sự cần thiết phải phát triển kỹ năng mềm cho học viên trường Sĩ quan Lục quân 2 trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo**

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay, vấn đề phát triển kỹ năng mềm cho người học ngày càng được khẳng định là một yêu cầu tất yếu, gắn liền với mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước. Giáo dục không chỉ được nhìn nhận như mục tiêu tự thân mà còn là công cụ, phương tiện quan trọng tạo ra những chuyển biến căn bản về nhận thức, hành

vi và năng lực con người. Theo Thứ trưởng Bộ GD&ĐT- Nguyễn Văn Phúc “Giáo dục vì sự phát triển bền vững là trao quyền cho người học tự học tập kiến thức, kỹ năng, giá trị và thái độ, đưa ra các quyết định sáng suốt, thực hiện các hành động có trách nhiệm vì sự toàn vẹn của môi trường, kinh tế và công bằng xã hội”.

Đối với Trường Sĩ quan Lục quân 2 – cơ sở đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp phân đội cho Quân đội nhân dân Việt Nam, yêu cầu phát triển kỹ năng mềm cho học viên xuất phát trước hết từ đặc thù nhiệm vụ đào tạo và môi trường hoạt động quân sự. Người sĩ quan tương lai không chỉ cần vững vàng về bản lĩnh chính trị, giỏi về chuyên môn quân sự mà còn phải có khả năng tổ chức, lãnh đạo, giao tiếp và xử lý hiệu quả các mối quan hệ trong tập thể quân nhân. Trong thực tiễn công tác, sĩ quan thường xuyên đối mặt với những tình huống phức tạp, nhạy cảm liên quan đến tư tưởng, tâm lý, mối quan hệ nội bộ đơn vị cũng như quan hệ quân – dân. Việc thiếu hụt các kỹ năng mềm như giao tiếp, thuyết phục, lắng nghe, giải quyết mâu thuẫn hay kiểm soát cảm xúc sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả chỉ huy, quản lý bộ đội và chất lượng hoàn thành nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, đổi mới giáo dục – đào tạo trong quân đội hiện nay đang hướng mạnh tới phát triển năng lực, phẩm chất người học, coi trọng khả năng tự học, tự rèn và thích ứng với sự thay đổi. Điều này đòi hỏi học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 không chỉ tiếp thu kiến thức một cách thụ động mà phải chủ động, sáng tạo trong học tập và rèn luyện. Các kỹ năng mềm như tư duy phân biện, làm việc nhóm, quản lý thời gian, giải quyết vấn đề đóng vai trò quan trọng trong việc giúp học viên nâng cao hiệu quả học tập, biết vận dụng linh hoạt kiến thức vào thực tiễn.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, môi trường hoạt động quân sự ngày càng có nhiều biến đổi nhanh chóng, phức tạp. Khoa học – công nghệ hiện đại, phương thức tác chiến mới và yêu cầu phối hợp, hiệp đồng trong các tình huống đa dạng đặt ra đòi hỏi cao đối với năng lực thích ứng của sĩ quan. Phát triển kỹ năng mềm cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 vì thế trở thành điều kiện quan trọng để giúp họ chủ động tiếp cận cái mới, xử lý hiệu quả thông tin, ra quyết định kịp thời và chính xác trong những hoàn cảnh khác nhau.

Mặt khác, phát triển kỹ năng mềm còn có ý nghĩa thiết thực trong việc giáo dục nhân cách,

đạo đức và lối sống cho học viên sĩ quan. Các kỹ năng tự nhận thức, tự điều chỉnh hành vi, ứng xử văn hóa, làm việc có trách nhiệm không chỉ giúp học viên hoàn thiện bản thân mà còn góp phần xây dựng môi trường giáo dục quân sự lành mạnh, kỷ cương.

Từ những phân tích trên có thể khẳng định, phát triển kỹ năng mềm cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay là yêu cầu khách quan, mang tính chiến lược lâu dài. Việc chú trọng phát triển kỹ năng mềm không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan mà còn tạo nền tảng vững chắc để học viên phát triển toàn diện về trí tuệ, nhân cách và năng lực hành động, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

### **2.3. Giải pháp phát triển kỹ năng mềm cho học viên trường Sĩ quan Lục quân 2 trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo**

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, việc xây dựng và triển khai các giải pháp phát triển kỹ năng mềm cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Các giải pháp này cần được thực hiện một cách đồng bộ, gắn chặt với đặc thù môi trường quân sự và mục tiêu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Cần tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục – đào tạo theo hướng tích hợp phát triển kỹ năng mềm trong quá trình giảng dạy các môn học, nhất là các học phần thuộc lĩnh vực công tác đảng, công tác chính trị, khoa học xã hội và nhân văn quân sự. Thông qua việc tăng cường các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, xử lý tình huống, đóng vai, mô phỏng thực tiễn đơn vị, học viên được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện, làm việc nhóm và ra quyết định. Đội ngũ giảng viên, đặc biệt là giảng viên Khoa Công tác Đảng, Công tác Chính trị cần thường xuyên bổ sung, cập nhật tri thức và kỹ năng mới, chủ động xây dựng các tình huống sát thực tế sinh hoạt, huấn luyện của bộ đội.

Bên cạnh hoạt động học tập chính khóa, việc phát huy hiệu quả giáo dục kỹ năng mềm thông qua các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể trong giờ nghỉ, ngày nghỉ cần được coi là một giải pháp quan trọng. Thực tiễn cho thấy, Trường

Sĩ quan Lục quân 2 luôn quan tâm nâng cao chất lượng các hoạt động này nhằm tạo môi trường rèn luyện kỹ năng mềm tự nhiên, gần gũi và hiệu quả cho học viên. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy nhà trường và sự hướng dẫn trực tiếp của cơ quan chính trị, đặc biệt là Ban Thanh niên, các hoạt động phong trào, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục – thể thao, trò chơi tập thể được tổ chức đa dạng, phong phú, góp phần trang bị cho học viên những kỹ năng thực tiễn như tổ chức hoạt động, giao tiếp, phối hợp tập thể và giải tỏa tâm lý sau giờ huấn luyện căng thẳng. Việc tổng hợp, biên soạn tài liệu gồm hơn 100 trò chơi dân gian, trò chơi tập thể không chỉ phục vụ hiệu quả cho hoạt động phong trào trong nhà trường mà còn là nguồn tài liệu tham khảo thiết thực cho học viên vận dụng trong công tác tại đơn vị sau khi tốt nghiệp.

Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý trong quá trình giáo dục, rèn luyện kỹ năng mềm. Cán bộ quản lý không chỉ là người tổ chức, điều hành các hoạt động mà còn là tấm gương trực tiếp để học viên noi theo về tác phong, phương pháp làm việc và kỹ năng ứng xử. Thông qua việc gần gũi, nắm chắc tình hình học tập, rèn luyện và tư tưởng của học viên, cán bộ quản lý có điều kiện hướng dẫn, uốn nắn kịp thời những biểu hiện chưa phù hợp, đồng thời tạo điều kiện để học viên được trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng mềm trong môi trường kỷ luật nghiêm minh nhưng giàu tính nhân văn.

Cần tăng cường gắn kết giữa giáo dục kỹ năng mềm với thực tiễn huấn luyện, rèn luyện và công tác tại đơn vị. Các hoạt động thuộc lĩnh vực kỹ năng mềm nếu được tổ chức thường xuyên, hiệu quả sẽ tạo ra hiệu ứng tâm lý tích cực, góp phần giảm căng thẳng, mệt mỏi cho bộ đội, đồng thời thu hẹp khoảng cách giữa cán bộ với chiến sĩ. Như quan điểm của Đại tá Nguyễn Khắc Thanh, (nguyên) Phó Chủ nhiệm Khoa Công tác Đảng, Công tác Chính trị: “Các hoạt động thuộc kỹ năng mềm nếu được tổ chức thường xuyên, hiệu quả sẽ tạo hiệu ứng tâm lý tích cực đối với bộ đội, góp phần giảm căng thẳng, mệt mỏi sau những giờ huấn luyện, rèn luyện trên bãi tập và thu hẹp khoảng cách giữa cán bộ với chiến sĩ. Từ đó, giúp đội ngũ cán bộ nắm, phân loại, giải quyết tư tưởng ở đơn vị kịp thời, chính xác”.

Phát triển kỹ năng mềm cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo đòi hỏi hệ thống giải pháp toàn

diện, đồng bộ và phù hợp với đặc thù quân sự. Việc kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục chính khóa với hoạt động ngoại khóa, giữa vai trò của giảng viên với cán bộ quản lý và tổ chức đoàn thể sẽ góp phần hình thành đội ngũ sĩ quan trẻ có năng lực toàn diện, bản lĩnh vững vàng và phong cách công tác khoa học, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

### III. KẾT LUẬN

Phát triển kỹ năng mềm cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 là một yêu cầu chiến lược, lâu dài, gắn liền với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan và xây dựng nguồn nhân lực quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh hội nhập và hiện đại hóa. Kỹ năng mềm giúp học viên hình thành khả năng giao tiếp, phối hợp tập thể, tư duy phản biện, giải quyết tình huống, quản lý thời gian và tự lãnh đạo bản thân, từ đó vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn vào thực tiễn công tác. Đồng thời, kỹ năng mềm còn góp phần giáo dục nhân cách, đạo đức, tinh thần trách nhiệm và lối sống văn

hóa, tạo nền tảng để xây dựng môi trường giáo dục quân sự lành mạnh, kỷ cương và nhân văn.

Để thực hiện mục tiêu này, việc kết hợp đồng bộ giữa giáo dục chính khóa và các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, vai trò giảng viên và cán bộ quản lý học viên là hết sức cần thiết. Các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, xử lý tình huống, mô phỏng thực tiễn, cùng các hoạt động phong trào, trò chơi tập thể, thể dục thể thao... không chỉ rèn luyện kỹ năng mềm mà còn nâng cao khả năng thích ứng, tư duy sáng tạo và tinh thần hợp tác của học viên.

Như vậy, phát triển kỹ năng mềm không chỉ giúp học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 hoàn thiện về kiến thức, năng lực và phong cách công tác mà còn hình thành đội ngũ sĩ quan có bản lĩnh, trí tuệ, năng lực toàn diện, đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu đa dạng của nhiệm vụ quân sự trong thời kỳ đổi mới giáo dục – đào tạo và hội nhập quốc tế, góp phần trực tiếp vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Quốc phòng. (2013). *Quyết định 2523/QĐ-BQP Phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011– 2020”* ngày 15 tháng 7 năm 2013. Hà Nội.

Bộ Quốc phòng. (2014). *Quyết định số 4134/QĐ-BQP ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*. Hà Nội.

Bùi Hiền (2013). *Từ điển Giáo dục học*. Nxb Từ điển Bách khoa. Hà Nội.

Phát biểu tại Hội thảo “Đổi mới giáo dục và đào tạo vì mục tiêu phát triển bền vững” ngày 28/12/2020 tại Đà Nẵng